TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:45/2020/HSST
Ngày: 24/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Tài Em

2/ Ông Nguyễn Văn Miên

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Tô Minh Phú– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST –HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn A (tên gọi khác: M), sinh năm 1988, tại tỉnh Bạc Liêu, Nơi ĐKHKTT: Khóm A, Phường L, thị xã C, tỉnh Bạc Liêu; Chổ ở hiện nay: Ấp thị trấn 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 8/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh L (đã chết) và bà Võ L; có vợ và 01 con, sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Vào ngày 16/01/ 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, chấp hành xong ngày 19/10/2018. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/7/2020 đến ngày 10/7/2020 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt).

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phùng Văn A: Chị Tăng B, sinh năm 1981 (vợ của bị cáo, chị B có mặt).

Địa chỉ: Ấp thị trấn 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

* Người bào chữa cho bị cáo A: Ông Lâm Quốc T là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 01/7/2020, tại ấp thị trấn 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Phùng Văn A bị "ngáo đá" đang thực hiện hành vi gây rối trật tự, Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Phùng Văn A có hành vi tàng trữ trái phép 1,63572 gam ma túy, loại Methamphetamine trên người để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSHB ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Phùng Văn A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phùng Văn A về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phùng Văn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, viện kiểm sát còn đề nghị : Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm 1,54760 gam ma túy được niêm phong và 01 cây dao tự chế bằng kim loại dài 80cm.

Ý kiến của người bào chữa: Ông Lâm Quốc T thống nhất với quan điểm về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đề xuất.Tuy nhiên, do bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề xuất với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lao động, sửa chữa sai lầm.

Tại Tòa, bị cáo Phùng Văn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo Trạng đã truy tố.

Bị cáo Phùng Văn A nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Phùng Văn A tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của những người làm chứng là ông Trương H(BL 91-92), chị Tăng B (BL 69-70, BL 71-72, 73-74, 75-76,77-78), bà Phạm T1 (BL81-82), ông Lạc T2 (BL 83-84), ông Vũ N (BL 85-88), Phiếu chỉ định và kết quả xét nghiệm (BL 139), Kết luận giám định (BL31), Biên bản phạm tội quả tang (BL 61-62) nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 30/6/2020, tại nhà trọ của ông Vũ N thuộc ấp thị trấn 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, sau khi sử dụng ma túy, Phùng Văn A có biểu hiện "ngáo đá", cầm dao tự chế gây rối trật tự. Nhận được tin báo của người dân, lực lượng chức năng cử cán bộ đến kiểm tra thì A chạy vào phòng khóa kín cửa lại. Đến 09 giờ 15 phút, ngày 01/7/2020, tại địa chỉ nêu trên, A tiếp tục "ngáo đá" và cầm dao tự chế gây rối trật tự, lực lượng Công an huyện Hòa Bình kịp thời xuống hiện trường ngăn chặn, tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần Jean phía sau A đang mặc có 01 ví da màu nâu đỏ, bên trong có 01 gói nilon kích thước 7,4 x 04cm, chứa Bều tinh thể màu trắng; 01 giấy hợp đồng thế chấp tài sản số 4011/5, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm y tế tên Tăng B; 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Phùng M, tiền Việt Nam 75.000 đ và 01 cây dao tự chế bằng kim loại. Khi bị bắt quả tang dưới sự chứng kiến của vợ bị cáo là chị Tăng B và bà Phạm T1, bị cáo A xác định 01 gói nilon kích thước 7,4 x 04cm, chứa nhiều tinh thể màu trắng được thu giữ trên người của bị cáo là ma túy, bị cáo cất giấu dùng để sử dụng. Sự thừa nhận của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang (BL 61-62) cũng phù hợp với Kết luận giám định số 68, ngày 08 tháng 07 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: gói nilon kích thước 7,4 x 04cm là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,63572 gam.

[2] Từ những chứng cứ trên, đủ căn cứ chứng minh bị cáo Phùng Văn A đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển mà nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo với tổng khối lượng 1,63572 gam, loại Methamphetamine.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo A có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp

[3] Hành vi của bị cáo Phùng Văn A đã cấu thành tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố và xét xử bị cáo A về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Văn A là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích nhằm có ma túy để sử dụng cho bản thân mà bị cáo A đã

bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo thể hiện mức độ nguy hiểm cao vì không chỉ xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó chính là một trong những nguyên nhân tạo ra tệ nạn xã hội và là tiền đề cho những hành vi vi phạm pháp luật khác, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và còn có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn A đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo Phùng Văn A bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm q,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Công an có thu giữ 01 ví da màu nâu đỏ, bên trong có 01 gói nilon kích thước 7,4 x 04cm, chứa Bều tinh thể màu trắng; 01 giấy hợp đồng thế chấp tài sản số 4011/5, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm y tế tên Tăng B; 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Phùng M, tiền Việt Nam 75.000 đ và 01 cây dao tự chế bằng kim loại.

Quá trình điều tra, đã chứng minh được 01 ví da màu nâu đỏ, 01 giấy hợp đồng thế chấp tài sản số 4011/5, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 bảo hiểm y tế tên Tăng B; 01 thẻ bảo hiểm y tế tên Phùng M, tiền Việt Nam 75.000 đ thuộc sở hữu của chị Tăng B, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Công an đã giao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 1,54760 gam ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cây dao tự chế, lưỡi dao và cán dao đều bằng kim loại, màu đen, chiều dài 80cm, lưỡi dao không có dấu vết gì bất thường của bị cáo Phùng Văn A. Xét thấy, theo quy định của pháp luật thì cây dao tự chế trên là loại vũ khí thô sơ, cấm cá nhân quản lý, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã chứng minh được: Trước ngày bị cáo Phùng Văn A bị bắt quả tang khoảng 08 ngày, bị cáo A có sử dụng ma túy một mình tại nhà trọ. Ngày 28/6/2020, bị cáo A tiếp tục sử dụng ma túy cùng với một người bạn tên Lâm V, sinh năm 2002, trú tại ấp ấp thị trấn 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình điều tra không thu giữ được ma túy mà bị cáo A đã sử dụng một mình và sử dụng cùng V, đồng thời, A xác định số ma tuý mà bị cáo đã sử dụng một mình và sử dụng cùng với V là do bị cáo A mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với số ma túy thu giữ trên người của bị cáo vào ngày bị bắt quả tang, bị cáo xác định là mua của người đàn ông không rõ nhân thân, nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Phùng Văn A phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2/- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Văn A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 01/7/2020.

3/- Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài gói niêm phong có dòng chữ "68/GĐ-2020", hình dấu tròn màu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, các chữ ký giáp lai của Nguyễn Quốc Khải. Bên trong gói niêm phong có 1,54760 gam ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đã được mở niêm phong.

+ 01 (một) cây dao tự chế, lưỡi dao và cán dao đều bằng kim loại, màu đen, chiều dài 80cm, lưỡi dao không có dấu vết gì bất thường.

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phùng Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người báo chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên